TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HS- ST
Ngày 04-02 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến
Ông Dương Văn Toản

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại phòng xét xử Toà án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 21/2026/TLST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2026/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Đinh Văn Q, sinh ngày 25/11/2004; Tại xã V, tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú: Thôn S, xã V, tỉnh Lạng Sơn; Số CCCD: 020204005333; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn K; và bà: Dương Thị N; Vợ, con: Chưa có; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** Không**.**

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Ông Phạm Tiến V, sinh năm 1968; nơi cư trú: tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

2. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Việt T1 (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Xuân Q1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2025, tại đoạn đường đất thuộc Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Đinh Văn Q, sinh năm 2004; Nơi thường trú: thôn S, xã V, tỉnh Lạng Sơn - Chỗ ở: Tổ dân phố B, phường N, tỉnh Bắc Ninh đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ tại túi quần đùi bên phải, phía trước của Đinh Văn Q đang mặc: 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine - được niêm phong vào 01 phong bì dán kín ký hiệu "QT" và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila màu xám, biển số 98Y3-7400.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy. Kết quả Q dương tính với ma túy O.

Tại Kết luận giám định số 1697/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định "Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng là 0,257 gam, loại Heroine".

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Đinh Văn Q là người thường xuyên sử dụng ma túy Heroine. Khoảng tháng 4/2025, Q thuê trọ tại nhà trọ của bà Hoàng Thị T, sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố B, phường N, tỉnh Bắc Ninh để làm lao động tự do. Q quen biết với Đinh Văn C, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã V, tỉnh Lang Sơn (C thuê cùng dãy trọ với Q). Khoảng 13 giờ ngày 01/8/2025, C gọi Q ra cổng nhà trọ và cho Q 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong là ma túy Heroine. Q nhận số ma túy và đem về cất giấu trong phòng trọ. Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2025, Q để hai đoạn ống nhựa đựng ma túy H mà C cho từ hôm trước vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, điều khiển xe mô tô Atina màu xám biển kiểm soát 98Y3-7400 từ phòng trọ ra ngoài tìm chỗ sử dụng. Q đi đến khu vực đoạn đường đất thuộc Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên

Cáo trạng số 133/CT- VKS- KV2 ngày 14 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng về tội danh Viện kiểm sát truy tố.

Bà Hoàng Thị T trình bày: Q ở nhà trọ của gia đình bà cùng anh K1 và anh C1. Việc bị cáo Q tàng trữ ma túy bà không biết. Trong vụ án này bà không yêu cầu gì.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn Q từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 02/8/2025.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín ký hiệu "QT" đựng chất ma túy hoàn lại sau giám định.

-Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động I phone màu vàng lắp số sim 0365714849; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu bạc biển kiểm soát 98Y3- 7400.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang phù hợp với kết luận giám định số 1697/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh B, phù hợp với tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ

quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2025, tại đoạn đường đất thuộc Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Đinh Văn Q, sinh năm 2004; Nơi cư trú: thôn S, xã V, tỉnh Lạng Sơn cất giấu 0,257 gam ma túy Heroin ở túi quần phía trước bên phải đang mặc nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Đinh Văn Q có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Cáo trạng số 133/CT- VKS- KV2 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn Q là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà N1 về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo để mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo mới lớn không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Đinh Văn Q quen biết với Đinh Văn C, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã V, tỉnh Lang Sơn (C thuê cùng dãy trọ với Q). Khoảng 13 giờ ngày 01/8/2025, C có gọi Q ra cổng nhà trọ và cho Q 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong là ma túy Heroine. Q nhận số ma túy và đem về cất giấu trong phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/8/2025, Q để hai đoạn ống nhựa đựng ma túy H mà C cho từ hôm trước vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, điều khiển xe mô tô Atina màu xám biển kiểm soát 98Y3-7400 từ phòng trọ ra ngoài tìm chỗ sử dụng. Khi Q đi đến

khu vực đoạn đường đất thuộc Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C2 tại Tổ dân phố B, phường N, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C2; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 20G1-882.33. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập làm việc đối với Nguyễn Văn C2, tuy nhiên Chính vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm số B1022 ngày 17/101/2025 đối với C2 đến nay chưa có kết quả. Ngày 28/12/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định số B2016 tách hành vi của Nguyễn Văn C2 cùng các đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của C2 ra để tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q: Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã V, tỉnh Lạng Sơn xác định Q không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Ngày 22/10/2025 Trưởng Công an phường N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"

[10] *Về vật chứng:*

[10.1] 01 phong bì dán kín ký hiệu "QT" đựng chất ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10.2] 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila màu xám, biển số 98Y3-7400 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo.

[11] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1.*Về áp dụng điều luật, tội danh và hình phạt:*

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025, xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 02/8/2025.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín ký hiệu "QT" đựng chất ma túy hoàn lại sau giám định.

2.2.Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động I phone màu vàng lắp số sim 0365714849; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu bạc biển kiểm soát 98Y3- 7400.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh)*

3**.** *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4**.** *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng HS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng HS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Vũ Lăng;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương